

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024
của Chính phủ và Chương trình hành động số 49-CTr/HU ngày 31/7/2024
của Ban chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày
24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất
lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng
và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới**

Căn cứ Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 11/7/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ và Chương trình hành động số 58-CTr/TU ngày 09/4/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Căn cứ Chương trình hành động số 49-CTr/HU ngày 31/7/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1041/TTr-PLĐT BXH ngày 13/11/2024. UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ và Chương trình hành động số 49-CTr/HU ngày 31/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm quán triệt và triển khai kịp thời có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ; Chương trình hành động số 49-CTr/HU ngày 31/7/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết số 42-NQ/TW; Nghị quyết số 68/NQ-CP; Chương

trình hành động số 49-CTr/HU ngày 31/7/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của các cơ quan, ban, ngành và địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện các đề án, cơ chế chính sách xã hội của Trung ương đề ra; cụ thể hóa thành các kế hoạch, đề án, chương trình để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung của Nghị quyết số 68/NQ-CP và Chương trình hành động số 49-CTr/HU. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Tập trung triển khai thực hiện cơ chế, chính sách xã hội trên địa bàn huyện theo hướng bền vững, tiến bộ và công bằng; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tạo cơ hội cho nhân dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; đặc biệt là về y tế, giáo dục, nhà ở, tiếp cận thông tin. Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả, hội nhập quốc tế gắn với việc làm bền vững; nâng cao chất lượng quản lý phát triển xã hội gắn với bảo đảm quyền con người, quyền công dân, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 và năm 2030 (theo phụ lục đính kèm).

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Hón Quán là huyện có hệ thống chính sách xã hội phát triển toàn diện, bền vững, tiến bộ và công bằng, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho Nhân dân; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng, phát triển con người đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chính sách xã hội

- Tập trung tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của chính sách xã hội trong giai đoạn mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý và nhân dân, nhất là người đứng đầu. Khẳng định quyết tâm xây dựng và thực hiện chính sách xã hội trên địa bàn huyện theo hướng bền vững; dựa trên quyền con người, vì con người, lấy con người làm trung tâm, là chủ thể; phát huy những giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc và truyền thống, bản sắc văn hóa con người Bình Phước theo kế hoạch số 187-KH/HU ngày 24/1/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 20/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến

năm 2045, tạo động lực góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động với hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách xã hội, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa - Thông tin huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

2. Nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước về chính sách xã hội

a) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về chính sách xã hội bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế xã hội của huyện. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hoá trách nhiệm trong tổ chức thực hiện; đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch, nêu cao trách nhiệm giải trình, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong tiếp cận chính sách xã hội. Kiện toàn, bố trí sắp xếp, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội trên địa bàn huyện. Kiện toàn, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Hội Người cao tuổi, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ huyện; các tổ chức đại diện cho người khuyết tật, trẻ em và quan hệ lao động. Tăng cường vai trò giám sát của nhân dân; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức; cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện chính sách xã hội.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; Phòng Nội vụ huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Hiện đại hoá công tác quản lý nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách. Triển khai áp dụng mã số an sinh xã hội cho người dân, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành liên quan đến chính sách xã hội, bảo đảm liên thông, an toàn, bảo mật thông tin chung và dữ liệu cá nhân. Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ xã hội thông qua cơ chế quản lý, cập nhật, chia sẻ dữ liệu và thông tin trên nền tảng số.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa – Thông tin huyện, Phòng Lao

động - Thương binh và Xã hội huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Đổi mới cơ chế huy động nguồn lực thực hiện chính sách xã hội theo hướng linh hoạt, hiệu quả; nguồn lực Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời huy động hợp lý nguồn lực xã hội và hợp tác quốc tế; tăng cường xã hội hoá, hợp tác công - tư trong thực hiện chính sách xã hội. Bố trí nguồn lực tương xứng để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Chương trình hành động này.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng

- Chú trọng thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người có công, người có công gặp khó khăn trong cuộc sống; có chính sách ưu tiên trong chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục - đào tạo, việc làm, sản xuất và tạo thuận lợi cho người có công và thân nhân tiếp cận các dịch vụ xã hội. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người có công và gia đình người có công có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Hỗ trợ cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng để các mẹ được quan tâm, chăm sóc có cuộc sống tốt hơn.

- Hoàn thành cơ bản việc giải quyết tồn đọng trong thực hiện chính sách người có công, nhất là tìm kiếm, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; tiếp tục ưu tiên bố trí kinh phí xây dựng, tu bổ, tôn tạo mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ. Phát huy truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, đẩy mạnh, khuyến khích tổ chức, cá nhân và toàn xã hội tích cực tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” trên địa bàn huyện. Huy động nguồn lực đóng góp vào Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa” để chăm sóc tốt hơn cho người có công.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

4. Phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững cho người lao động

a) Tạo bước đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo, trọng tâm là hiện đại hoá, đa dạng hoá phương thức giáo dục, đào tạo. Phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục; đổi mới giáo dục đại học, giáo dục nghề

nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, hiện đại, hội nhập quốc tế và khu vực, đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường lao động và tạo cơ hội học tập suốt đời. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại ngành nghề phù hợp cho lực lượng lao động, nhất là ở khu vực miền núi; lao động ở nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện. Tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp cho thanh niên ngay từ bậc học phổ thông; đẩy mạnh phân luồng, tăng số học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đào tạo nghề, dạy văn hoá, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện. Đa dạng hoá chủ thể tham gia đào tạo, quy định trách nhiệm và khuyến khích doanh nghiệp đào tạo nghề cho người lao động; thường xuyên kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Giáo dục - Đào tạo; Trung tâm GDNN-GDTX huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Phát triển thị trường lao động của huyện theo hướng linh hoạt, hội nhập, hiệu quả, đồng bộ với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tổ chức có hiệu quả các sàn giao dịch việc làm, bảo đảm lợi ích hợp pháp của người lao động; phòng, chống hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong thực hiện các dịch vụ liên quan đến thị trường lao động như: tư vấn, giới thiệu việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, cho thuê lại lao động... Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; tăng cường đối thoại, thương lượng, ký kết lao động tập thể trong doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp lao động đúng pháp luật. Thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, đặc biệt trong các lĩnh vực có nguy cơ cao, trong các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Hiện đại hoá, chuyển đổi số trong thông tin dự báo thị trường, kết nối cung - cầu, quản lý nguồn nhân lực và xây dựng cơ sở dữ liệu lao động, việc làm. Tạo việc làm cho người lao động phải gắn với mục tiêu phát triển bền vững nhằm giải phóng sức lao động, nâng cao tay nghề, thu nhập và bảo đảm an toàn tại nơi làm việc cho người lao động. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế của huyện, giảm lao động khu vực nông nghiệp, từng bước thu hẹp số lao động trong khu vực phi chính thức; tăng cơ hội việc làm bền vững cho người trong và sau độ tuổi lao động để thích ứng với tốc độ già hoá dân số. Mở rộng tín dụng chính sách xã hội nhằm hỗ trợ vốn vay tạo việc làm, sinh kế cho người dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. Thúc đẩy thực hiện chính sách việc làm công, nhất là trong điều kiện nền kinh tế gặp khó khăn, người lao động mất việc làm, thiếu việc làm.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và phát triển theo hướng có quy mô, cơ cấu, phân bố hợp lý, cân bằng tỷ số giới tính khi sinh ở mức tự nhiên và duy trì mức sinh thay thế, nhất là đối với một số địa bàn và nhóm dân cư. Nâng cao chất lượng dân số, tận dụng hiệu quả thời kỳ dân số vàng; tham gia hoàn thiện khung chính sách quốc gia thích ứng với quá trình già hoá dân số; đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của huyện và của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Trung tâm Y tế huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

5. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, không để ai bị bỏ lại phía sau

a) Phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, có tính chia sẻ giữa Nhà nước, xã hội, người dân và giữa các nhóm dân cư, bảo đảm bền vững và công bằng xã hội. Thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, có chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho nông dân, người nghèo, người thu nhập thấp tham gia. Thực hiện hiệu lực, hiệu quả chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo hướng thực chất, nhanh, bền vững; giải quyết xử lý hiệu quả vấn đề trốn đóng, đóng không đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và tình trạng nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp với số tiền lớn, thời gian dài; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho người lao động hiểu rõ để hạn chế hưởng BHXH một lần; đảm bảo đầy đủ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi tham gia và thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Bảo hiểm xã hội huyện, các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Thực hiện giải quyết và chi trả kịp thời các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện, đảm bảo tỷ lệ số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng theo chỉ tiêu đề ra. Thực hiện thu bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Bảo hiểm xã hội huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Tiếp tục mở rộng, nâng cao chất lượng bảo hiểm y tế toàn dân; đa dạng các gói dịch vụ bảo hiểm y tế nhằm góp phần chăm sóc sức khỏe nhân dân, giảm chi phí người dân chi trả trực tiếp cho dịch vụ y tế.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Trung tâm Y tế huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) Quan tâm đời sống vật chất và tinh thần, giúp người dân kịp thời khắc phục khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế, xã hội, thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác. Phát triển mạng lưới dịch vụ trợ giúp xã hội đối với trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội chuyên nghiệp từ cấp huyện đến cơ sở; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp sớm, hỗ trợ kịp thời người gặp khó khăn trong cuộc sống, góp phần xây dựng cộng đồng phát triển bền vững. Đổi mới việc huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trợ giúp xã hội, cứu trợ khẩn cấp. Thực hiện quản lý, sử dụng Quỹ cứu trợ xã hội từ thiện, nhân đạo công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng pháp luật.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi, Hội Bảo trợ NKT-TMC-BNN; các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều, bao trùm, bảo đảm mức sống tối thiểu và các dịch vụ xã hội cơ bản, giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện, phấn đấu tối thiểu bằng mức trung bình chung cả nước; hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, từng bước nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống lâu dài cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, gắn với thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy mạnh phong trào “vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Dân tộc huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Trung tâm DVNN; các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6. Nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng

a) Về giáo dục: Tạo bước đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo, trọng tâm là hiện đại hoá, đa dạng hoá phương thức giáo dục, đào tạo. Phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục từ bậc học mầm non đến trung học cơ sở. Tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp cho thanh niên ngay từ bậc học phổ thông; đẩy mạnh phân luồng, tăng số học sinh sau trung học cơ sở. Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện theo hướng mở, công bằng, bình đẳng, thúc đẩy xã hội học tập và tạo cơ hội học tập suốt đời. Nâng cao chất lượng giáo dục, đa dạng hoá mô hình, chương trình đào tạo, phương thức học tập phù hợp với người học. Củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Ưu tiên phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu đông dân cư. Tăng cường giáo dục hoà nhập cộng đồng cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý giáo dục và hoạt động của giáo viên. Thúc đẩy chủ trương xã hội hoá, góp phần hỗ trợ khu vực công thực hiện mục tiêu giáo dục, đào tạo.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Giáo dục – Đào tạo; Trung tâm GDNN-GDTX huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Về y tế: Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hội nhập, bảo đảm điều kiện tiếp cận và chăm sóc sức khỏe cho mọi người dân hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân. Chú trọng phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ em; khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân; quản lý các bệnh mạn tính đối với người cao tuổi. Thực hiện có hiệu quả chính sách dinh dưỡng, giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em, đặc biệt thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; nâng cao tầm vóc, thể lực người Bình Phước, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển; bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng dự báo, giám sát, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế; phát triển y tế học đường, y học gia đình. Tăng cường chuyên đổi số trong công tác quản lý, trong quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Trung tâm Y tế huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Về phát triển văn hóa: Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, di sản văn hoá dân tộc, văn hoá của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện hướng đến mục tiêu con người Bình Phước phát triển toàn diện chân, thiện, mỹ, văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần, là động lực cho sự phát triển xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng, đảm bảo sự phát triển bền vững của huyện. Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền, các giai tầng xã hội, đặc biệt là nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi tập trung đông người lao động... Bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với phát triển văn hoá, xây dựng nếp sống văn minh, nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa – Thông tin huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện, các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Về thông tin: Thực hiện chính sách, pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân theo hướng bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận và bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, nhóm yếu thế được an toàn trên môi trường mạng. Tăng cường phổ cập dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, công nghệ số. Thiết lập các cụm thông tin điện tử, dịch vụ thông tin công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền tại khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số; khu vực có kinh tế - xã hội còn khó khăn.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa – Thông tin huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) Về nhà ở: Nêu cao tinh thần trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền, hệ thống chính trị từ cấp huyện đến cơ sở trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm cho người dân có chỗ ở thích hợp, chất lượng và an toàn, có sự chia sẻ trách nhiệm giữa Nhà nước, xã hội và người dân phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thu nhập. Có chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội cho một số đối tượng khó khăn khác; có chính sách về đất đai, vốn, tín dụng hỗ trợ cho hộ nghèo cải thiện nhà ở và nâng cao điều kiện an toàn về chỗ ở cho người dân sinh sống tại khu vực thường xuyên bị thiên tai, bão lũ gây ra. Huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển nhà ở xã hội.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ủy ban MTTQVN huyện; các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

e) Về nước sạch, vệ sinh môi trường: Bảo đảm nhu cầu thiết yếu về nước sạch sinh hoạt theo quy chuẩn cho người dân, nhất là người dân ở khu vực nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên xử lý ô nhiễm môi trường, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái, bảo vệ môi trường các khu dân cư nhằm cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của Nhân dân. Lòng ghép, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong phát triển kinh tế - xã hội; có giải pháp đủ mạnh để giải quyết triệt để ô nhiễm do nước thải, rác thải, khí thải; ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ ô nhiễm môi trường, nhất là vấn đề rác thải, khí thải, nước thải tại các Khu vực có nhiều cơ sở sản xuất doanh nghiệp, khu vực nông thôn.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CUNG CẤP DỊCH VỤ XÃ HỘI

Phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đa dạng, liên thông, liên tục, chuyên nghiệp, đáp ứng cơ bản nhu cầu và tăng khả năng tiếp cận cho các nhóm đối tượng, nhất là công nhân, người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng đội ngũ nhân viên làm công tác xã hội hiểu biết về pháp luật, có phẩm chất đạo đức, tận tâm, hoạt động chuyên nghiệp. Nâng cao chất lượng hoạt động của các dịch vụ xã hội về việc làm, bảo hiểm xã hội, y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội và hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội đang quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng người có công với cách mạng; trẻ em mồ côi, người cao tuổi cô đơn, người khuyết tật không nơi nương tựa trên địa bàn huyện. Phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc xã hội tại cộng đồng, mô hình chăm sóc và trợ giúp xã hội ngoài công lập; phát huy vai trò của gia đình trong chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em. Khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ xã hội; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, Chương trình hành động số 58-CTr/TU và Kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương

triển khai thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn hợp pháp khác theo quy định

3. Giao Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thường xuyên theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Chương trình hành động số 58-CTr/TU và Kế hoạch này tại các đơn vị, địa phương; kịp thời tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Yêu cầu Thủ trưởng phòng, ban ngành, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn định kỳ hàng năm (trước ngày 30/10) gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW, Nghị quyết số 68/NQ-CP và Chương trình 58-CTr/TU về UBND huyện (*qua Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội*) để theo dõi, tổng hợp báo cáo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ và Chương trình hành động số 49-CTr/HU ngày 31/7/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới trên địa bàn huyện Hón Quán./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH;
- Q. CT, PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn huyện;
- Các đơn vị trong Kế hoạch;
- Các cơ sở SXKD trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT

Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạ